```
#include <stdio.h>
int main() {
    int a = 10, b = 20, c = 30, d;
    d = (a > b) ? (a > c ? a : c) : (b > c ? b : c);
    printf("%d", d);
    return 0;
}
```

### Giải thích từng phần

- 1. Toán tử điều kiện bậc ba ?::
  - Toán tử này có cú pháp là condition ? expr\_if\_true : expr\_if\_false.
  - Nếu condition là đúng (true), biểu thức expr\_if\_true sẽ được đánh giá và trả về; nếu condition sai (false), biểu thức expr\_if\_false sẽ được đánh giá và trả về.
- 2. Biểu thức trong mã này:

Biểu thức này có hai cấp độ của toán tử điều kiện bậc ba để kiểm tra xem a , b , hay c là lớn nhất:

- Bước đầu tiên: (a > b) ? ... : ...
  - Điều kiện (a > b) kiểm tra xem a có lớn hơn b hay không.
  - Nếu đúng (a > b), nó sẽ tiếp tục với biểu thức (a > c ? a : c).
  - Nếu sai (a <= b), nó sẽ tiếp tục voi biểu thức (b > c ? b : c).

#### • Bước thứ hai:

- Nếu (a > b) là đúng, biểu thức (a > c ? a : c) sẽ được đánh giá:
  - Kiểm tra xem a có lớn hơn c hay không.
  - Nếu đúng, giá trị của a sẽ được gán cho d; nếu sai, giá trị của c sẽ được gán cho d.
- Nếu (a > b) là sai, biểu thức (b > c ? b : c) sẽ được đánh giá:
  - Kiểm tra xem b có lớn hơn c hay không.
  - Nếu đúng, giá trị của b sẽ được gán cho d; nếu sai, giá trị của c sẽ được gán cho d.

# Phân tích với các giá trị cụ thể

Trong chương trình, ta có:

- a = 10
- b = 20
- c = 30

Áp dụng biểu thức d = (a > b) ? (a > c ? a : c) : (b > c ? b : c);

- 1. Đánh giá (a > b):
  - 10 > 20 là sai.
  - Do đó, biểu thức b > c ? b : c sẽ được đánh giá.
- 2. Đánh giá (b > c ? b : c) :
  - 20 > 30 là sai.
  - Vì vậy, c sẽ được gán cho d.

Kết quả là d = 30.

## Kết quả đầu ra

Chương trình sẽ in ra:

```
☐ Sao chép mã
30
```

## Tóm tắt

Biểu thức điều kiện bậc ba trong đoạn mã này thực hiện việc so sánh ba biến a, b, và c để tìm giá trị lớn nhất. Toán tử điều kiện kiểm tra từng điều kiện một và trả về giá trị phù hợp, đảm bảo rằng d sẽ chứa giá trị lớn nhất trong ba số.